TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ CẨM PHẢ** **TỈNH QUẢNG NINH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**
Số: 264/2018/QĐST - HNGĐ	*Cẩm Phả, ngày 27 tháng 8 năm 2018*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 184/2018/TLST - HNGĐ ngày 29 tháng 5 năm 2018, giữa:

Nguyên đơn: Chị Nguyễn Thị Thu H, sinh năm 1984

Nơi ĐKNKTT: Phường T, thành phố C, tỉnh Quảng Ninh

Chỗ ở hiện nay: Phường Q, thành phố C, tỉnh Quảng Ninh

Bị đơn: Anh Đoàn Xuân R (T), sinh năm 1983

Địa chỉ: Phường T, thành phố C, tỉnh Quảng Ninh

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, Điều 81, Điều 82 và Điều 83 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào khoản 4 Điều 147 Bộ luật tố tụng dân sự; điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 17 tháng 8 năm 2018.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 17 tháng 8 năm 2018 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Nguyễn Thị Thu H và anh Đoàn Xuân R (T).

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về con chung: Chị Nguyễn Thị Thu H và anh Đoàn Xuân R (T) có 02 con chung là Đoàn Ngọc Bảo C sinh ngày 16/10/2007 và Đoàn Xuân K sinh ngày 10/12/2009. Khi ly hôn chị H được trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung Đoàn Ngọc Bảo C cho đến khi con chung đủ 18 tuổi; Anh R (T) được trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung Đoàn Xuân K cho đến khi con chung đủ 18 tuổi. Chị H và anh R (T) không phải cấp dưỡng cho con chung và có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung không ai được cản trở.

- Về tài sản chung và vay nợ chung: Không có.

- Về án phí: Chị Nguyễn Thị Thu H tự nguyện nộp cả 150.000đ (một trăm năm mươi nghìn đồng) án phí ly hôn sơ thẩm nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí chị H đã nộp là 300.000đ (ba trăm nghìn đồng) theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí số: 0002833 ngày 25 tháng 5 năm 2018 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Cẩm Phả. Chị H được hoàn trả lại số tiền chênh lệch là 150.000đ (một trăm năm mươi nghìn đồng).

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- VKSND thành phố Cẩm Phả;
- UBND phường Cẩm Thịnh;
- CCTHADS thành phố Cẩm Phả;
- TAND tỉnh Quảng Ninh;
- Lưu hồ sơ vụ án, văn phòng.

THẨM PHÁN

Trần Chính Nghĩa